

Bản án số: 83/2019/HS-ST

Ngày: 14-5-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thiên Bảo

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Thanh Hương.

- Bà Nguyễn Minh Phương.

- Thư ký phiên tòa: Cô Lê Hồng Loan – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 43/2019/TLST-HS, ngày 06 tháng 3 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 208/2019/QĐXXST-HS ngày 27/3/2019 đối với bị cáo:

Trần Anh P, sinh năm: 1968, tại thành phố Hồ Chí Minh.

Đăng ký thường trú: 88/21 đường Nguyễn Khoái, phường 2, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: số 2/10 đường 03 tháng 02, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Không; Quan hệ gia đình: Cha tên: Trần Văn Triêm (c); Mẹ tên: Lý Thị Bạch Tuyết (s); Anh-Chị-Em ruột: có 08 người (Lớn nhất sinh năm: 1956, nhỏ nhất sinh năm: 1972); Vợ: Nguyễn Thị Mỹ Liên; Con: Có 01 người con (sinh ngày 20/4/2000);

Tiền sự: chưa;

Tiền án: Chưa;

Bị Viện Kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ truy tố về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự (năm 2015).

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 26/12/2018 (Quyết định tạm giữ số 17, ngày 26/12/2018), hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

1. Trần Thanh Tùng, sinh năm: 1993, địa chỉ: 243 đường Nguyễn Trung Trực, khóm 1, phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng (Vắng mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Trần Thanh Sơn, sinh năm: 1959, địa chỉ: số 243 đường Nguyễn Trung Trực, khóm 1, phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng (Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 26/12/2018, Trần Anh P một mình đi bộ vào đường Đề Thám, phường An Cư, khi đến trước nhà số 14/48 Lý Tự Trọng, phường An Cư, phát hiện xe mô tô, biển số 83P2-409.95 của anh Trần Thanh Tùng có cắm sẵn chìa khóa dựng ở trước nhà, Phương nảy sinh ý định chiếm đoạt, ngồi lên xe mở khóa nổ máy chạy đi bị anh Tùng phát hiện và tri hô nhờ người thanh niên đi đường truy đuổi theo Phương đến cầu Xô Viết Nghệ Tĩnh thì đuổi kịp, Phương hoảng sợ bỏ lại xe trên cầu rồi chạy bộ vào hẻm 67 Hoàng Văn Thụ, phường An Cư, đến cuối hẻm bị người dân bắt giữ giao cho Công an phường An Cư tiến hành lập biên bản và thu giữ cùng tang vật gồm: 01 xe mô tô biển số 83P2-409.95, 01 khẩu trang bằng vải sọc ca rô màu trắng đen; 01 mũ bảo hiểm màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Microsoft.

Tại Kết luận định giá tài sản số 1419/BKL-HĐĐG ngày 28/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản. Kết luận giá trị còn lại của xe mô tô biển số 83P2-409.95 là **18.500.000 đồng** (Mười tám triệu năm trăm ngàn đồng).

Tại Cơ quan điều tra bị cáo Phương khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Xe mô tô biển số 83P2-409.95 do ông Trần Thanh Sơn đứng tên chủ sở hữu, ông mua và cho anh Tùng quản lý và sử dụng. Ngày 18/01/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Ninh Kiều ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản cho anh Trần Thanh Tùng, anh Tùng đã nhận lại tài sản và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo..

Đối với 01 khẩu trang bằng vải sọc ca rô màu trắng đen; 01 mũ bảo hiểm màu đen; 01 điện thoại di động Microsoft là tài sản cá nhân của bị can Phương.

Tại bản cáo trạng số 55/CT-VKSNK, ngày 28 tháng 02 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều truy tố bị cáo Trần Anh P về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Tại phiên tòa,

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung cáo trạng, có phân tích hành vi, tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Anh P về tội: “*Trộm cắp tài sản*”;

Đề nghị áp dụng:

Áp dụng đối với bị cáo Khoản 1 Điều 173; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; Xử phạt: Bị cáo Trần Anh P mức án từ 09 tháng đến 01 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định. Ghi nhận Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô biển số 83P2-409.95 cho cho ông Trần Thanh

Tùng. Trả lại bị cáo 01 (một) điện thoại di động hiệu Microsoft; và tài sản cá nhân 01 khẩu trang bằng vải sọc ca rô màu trắng đen và 01 nón bảo hiểm thu giữ của bị cáo.

Bị cáo Phương khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là đã có hành vi lén lút lấy trộm tài sản là xe mô tô hiệu biển số 83P2-409.95 của ông Trần Thanh Tùng (giấy đăng ký ông Trần Thanh Sơn) tài sản trộm được trên đường tẩu thoát thì bị bắt;

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Khoảng 19 giờ, ngày 26/12/2018, bị cáo một mình đi bộ vào đường Đề Thám, phường An Cư, khi đến trước nhà số 14/48 Lý Tự Trọng, phường An Cư, phát hiện xe mô tô, biển số 83P2-409.95 của anh Trần Thanh Tùng có cắm sẵn chìa khóa dựng ở trước nhà, Phương nảy sinh ý định chiếm đoạt, ngồi lên xe mở khóa nổ máy chạy đi bị anh Tùng phát hiện và tri hô và bị bắt quả tang cùng tang vật, tài sản được định giá theo Kết luận định giá tài sản số 1419/BKL-HĐĐG ngày 28/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản. Kết luận giá trị còn lại của xe mô tô biển số 83P2-409.95 là **18.500.000 đồng** (Mười tám triệu năm trăm ngàn đồng). Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa là thống nhất, phù hợp với tang vật thu giữ và các chứng cứ khác đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ. Vì vậy, Hội đồng xét xử khẳng định Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều truy tố hai bị cáo theo tội danh và điều khoản luật đã nêu là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Về hành vi: Bị cáo Phương là lén lút lợi dụng lúc đêm tối và sự sơ hở của người bị hại đã lấy được tài sản bị hại, hành vi của bị cáo là cố ý, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật công nhận và bảo vệ. Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi dân sự, trong độ tuổi lao động không lo chí thú làm ăn có công việc kiếm tiền một cách chính đáng. Vì lười lao động muốn có tiền tiêu xài không phải lao động chính đáng, nên bị cáo đã lựa chọn con đường trộm cắp. Vì vậy cần có mức án nghiêm khắc và cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để tạo điều kiện cho bị cáo sửa chữa bản thân và cũng để phòng ngừa chung cho các hành vi tương tự trong xã hội.

[4] Về các tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa và quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị hại có đơn xin giảm nhẹ cho bị cáo. Nên Hội đồng xét xử ghi nhận bị cáo được hưởng tình tiết theo Điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 và xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Về các tình tiết tăng nặng: không.

[6] Về xử lý tang vật, vật chứng: Ghi nhận việc Cơ quan điều tra - Công an quận Ninh Kiều đã trả lại biển số 83P2-409.95 cho ông Trần Thanh Tùng và tại phiên tòa ông Tùng và ông Sơn vắng mặt nên tách ra giải quyết thành vụ kiện khác khi có yêu cầu.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai thể hiện các tang vật khác thu giữ của bị cáo không liên quan đến vụ án tuy nhiên có vật không thể sử dụng được nên tịch thu tiêu hủy, đối với điện thoại của bị cáo nên trả lại cho bị cáo. Do vậy, Hội đồng xét xử giải quyết như sau:

Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động hiệu Microsoft;

Tịch thu tiêu hủy 01 khẩu trang bằng vải sọc ca rô màu trắng đen và 01 nón bảo hiểm thu giữ của bị cáo đã qua sử dụng nên không còn sử dụng được.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[8] Xét thấy lời trình bày của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với chứng cứ trong hồ sơ và nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận;

[9] Xét thấy lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp với chứng cứ trong hồ sơ và nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Khoản 1 điều 173; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51; Bộ luật hình sự năm 2015,

*Tuyên bố bị cáo **Trần Anh P** phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.*

Xử phạt bị cáo **Trần Anh P 07** (bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính từ ngày 26/12/2018.

Về xử lý tang vật, vật chứng:

Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015,

Ghi nhận việc Cơ quan điều tra - Công an quận Ninh Kiều đã trả lại cho ông Trần Thanh Tùng (Đứng tên đăng ký Trần Thanh Sơn) một xe mô tô hiệu biển số 83P2-409.95 theo quyết định xử lý vật chứng số 30/ QĐ ngày 18/01/2019 và Biên bản trả lại đồ vật, tài liệu ngày 19/01/2019 và tại phiên tòa ông Tùng và ông Sơn vắng mặt nên tách ra giải quyết thành vụ kiện khác khi có yêu cầu.

Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động hiệu Microsoft RM-1090 màu đen, Imei: 357819065182521 (đã qua sử dụng) theo Quyết định chuyển vật chứng số 43/QĐ-VKS-NK, ngày 28/02/2019 và biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 01/3/2019 khi án có hiệu lực;

Tịch thu tiêu hủy 01 khẩu trang bằng vải sọc ca rô màu trắng đen và 01 nón bảo hiểm thu giữ của bị cáo, theo Quyết định chuyển vật chứng số 43/QĐ-VKS-NK, ngày 28/02/2019 và biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 01/3/2019 khi án có hiệu lực;

Về án phí: Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tiếp theo của ngày tuyên án (14/5/2019) đối với bị cáo có mặt; kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại địa phương nơi cư trú của Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án thành phố Cần Thơ xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

*** Nơi nhận:**

- Viện kiểm sát nhân dân TP. Cần Thơ;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều;
- Tòa án nhân dân TP. Cần Thơ;
- CQĐT CA quận Ninh Kiều;
- Sở Tư pháp;
- Nhà tạm giữ Công an quận Ninh Kiều
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Ninh Kiều;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN -CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thiên Bảo